

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 172, do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 10/12/2003.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1832/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số A Đường B, Khu phố C, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số A Đường B, Khu phố C, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 7 năm 2022.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Bích T và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 (hai) con tên Nguyễn Đình Minh P, sinh ngày 21/8/2003 (Đã thành niên); Nguyễn Minh A, sinh ngày 07/8/2009. Ly hôn, thỏa thuận giao bà T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Minh A. Ông Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Huỳnh Thị Bích T và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0028014 ngày 18/7/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh lập. Bà T và ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Huỳnh Quốc Thịnh**

